TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2017/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 25 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Lương Thị T**, sinh năm 1983.

2. *Bị đơn:* Anh **Phan Văn T1**, sinh năm 1981.

3. Con trên 07 tuổi: **Phan Thịnh P**, sinh ngày 20/02/2007.

Cùng ĐC: ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Phan Văn T1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Lương Thị T và anh Phan Văn T1 thỏa thuận:

Giao Phan Thịnh P, sinh ngày 20/02/2007 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng (cháu P có nguyện vọng sống với mẹ), anh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao Phan Hữu T2, sinh ngày 04/9/2013 cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phan Văn T1 có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Phan Thịnh P được sống chung với chị Lương Thị T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; đồng thời người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lương Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ số tiền chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011996 ngày 16/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, vậy chị T được nhận lại số tiền thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Bình Tân;
- Chi cục THA-DS huyện Bình Tân;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Bình, Bình Tân, Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Kim Ngân